

Số: 1333/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 24 tháng 5 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa”
giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa;

Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 - 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 72/TTr-SYT ngày 06/5/2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Y tế, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư, Bảo hiểm xã hội tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; Giám đốc Viettel Bình Phước và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Bộ Y tế;
- TTTU, TT HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Như Điều 2;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- LĐVP, các Phòng;
- Lưu: VT, P.KG-VX, T-11_{20/5}.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Trần Tuyết Minh

ĐỀ ÁN

**“Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2021 - 2025
trên địa bàn tỉnh Bình Phước**
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1333/QĐ-UBND
ngày 24/5 /2021 của UBND tỉnh)*

**Phần thứ nhất
SỰ CẦN THIẾT XÂY DỰNG ĐỀ ÁN**

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Trong thời gian qua, ngành Y tế tỉnh Bình Phước nói chung, hệ thống khám, chữa bệnh nói riêng đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng. Cơ sở vật chất, trang thiết bị của các cơ sở y tế từng bước được đầu tư phát triển, nhiều kỹ thuật, công nghệ y học tiên tiến đã được áp dụng trong khám, chữa bệnh; góp phần cứu chữa được nhiều người mắc bệnh nặng, hạn chế các ca bệnh phải chuyển tuyến.

Bên cạnh những thành tựu đã đạt được, hệ thống khám, chữa bệnh của tỉnh còn phải đối mặt với nhiều khó khăn, thách thức như: Nguồn lực đầu tư cho y tế tuy có tăng nhưng chưa đáp ứng được yêu cầu; phân bố nhân lực y tế không đồng đều, tình trạng thiếu nhân lực y tế phổ biến trên địa bàn; nhiều kỹ thuật y học cao đã triển khai nhưng chủ yếu tập trung ở tuyến tỉnh.

Ở tuyến cơ sở, vùng sâu, vùng xa có chất lượng dịch vụ y tế thấp hơn hẳn so với vùng kinh tế phát triển, khả năng tiếp cận dịch vụ y tế chất lượng cao của người dân hạn chế, dẫn đến thiếu đồng đều trong chăm sóc sức khỏe, người dân không tin tưởng chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh tuyến cơ sở. Việc vượt tuyến khám, chữa bệnh xảy ra khá phổ biến trong khi có thể được điều trị hiệu quả ngay ở tuyến tỉnh, tuyến huyện; gây quá tải tại các bệnh viện tuyến trên, đặc biệt là các bệnh viện tuyến Trung ương.

Hệ thống khám, chữa bệnh của tỉnh Bình Phước được phân làm 3 cấp (tỉnh, huyện, xã) gồm: 02 bệnh viện tuyến tỉnh, 11 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố và 111 Trạm Y tế xã, phường, thị trấn; về số lượng giường bệnh: Bệnh viện Đa khoa tỉnh: 600 giường; các bệnh viện chuyên khoa tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế huyện có từ 50 - 270 giường; riêng Trung tâm Y tế huyện Phú Riềng và các Trạm Y tế xã, phường, thị trấn không có giường bệnh.

Phát triển chuyên môn kỹ thuật: Trung bình các cơ sở y tế tuyến huyện và tuyến tỉnh thực hiện được từ 60 - 70% kỹ thuật theo phân tuyến của Bộ Y tế, tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh đã triển khai được một số kỹ thuật chuyên môn cao như:

phẫu thuật sọ não, mô nội soi, chụp cộng hưởng từ, chụp cắt lớp vi tính... Số người bệnh phải chuyển tuyến hàng năm tại các cơ sở y tế trong tỉnh trung bình khoảng 12% so với số bệnh nhân điều trị tại các cơ sở y tế.

Về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động khám, chữa bệnh: Hiện tại, 100% các cơ sở y tế tuyến tỉnh và tuyến huyện đều có cán bộ chuyên ngành về công nghệ thông tin; các cán bộ khác trong bệnh viện tuyến tỉnh đa số đều có chứng chỉ về tin học văn phòng; 100% các cơ sở y tế đang sử dụng các phần mềm quản lý như: VNPT - His, DHG soft...

Về các điều kiện khám, chữa bệnh từ xa: Trước đây, Bệnh viện Đa khoa tỉnh được triển khai Đề án Bệnh viện vệ tinh đã bước đầu kết nối, hội chẩn từ xa với một số bệnh viện tuyến Trung ương như Bệnh viện Chợ Rẫy, Bệnh viện Phụ sản Từ Dũ... với hình thức sơ khai qua mô hình báo động đỏ kết nối bằng smartphone, laptop; các cơ sở y tế còn lại trong tỉnh chưa triển khai được các hoạt động khám, chữa bệnh từ xa.

Để giải quyết những khó khăn, thách thức hiện có, nhằm nâng cao chất lượng khám chữa bệnh các tuyến, giúp người dân trên địa bàn tỉnh được tiếp cận với các dịch vụ y tế chất lượng cao; đặc biệt là trong giai đoạn tình hình dịch bệnh Covid-19 trên thế giới và trong nước còn diễn biến phức tạp, việc xây dựng Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tỉnh Bình Phước (sau đây gọi tắt là Đề án) là rất cần thiết.

II. CĂN CỨ PHÁP LÝ

- Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh ngày 23/11/2009;
- Căn cứ Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/6/2006;
- Căn cứ Nghị định số 109/2016/NĐ-CP ngày 01/7/2016 của Chính phủ quy định cấp chứng chỉ hành nghề đối với người hành nghề và cấp Giấy phép hoạt động đối với cơ sở khám bệnh, chữa bệnh;
- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP của Chính phủ ngày 10/4/2007 về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước;
- Căn cứ Nghị định số 102/2009/NĐ-CP ngày 06/11/2009 của Chính phủ về quản lý đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;
- Căn cứ Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử;
- Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Quốc gia về ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan Nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;
- Căn cứ Thông tư số 22/2013/TT-BYT ngày 09/8/2013 của Bộ trưởng

Bộ Y tế hướng dẫn việc đào tạo liên tục cho cán bộ y tế;

- Căn cứ Thông tư số 49/2017/TT-BYT ngày 28/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về hoạt động y tế từ xa;

- Căn cứ Quyết định số 1895/1997/QĐ-BYT ngày 19/9/1997 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Quy chế bệnh viện;

- Căn cứ Chỉ thị số 24/CT-BYT ngày 24/11/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc tăng cường thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19;

- Căn cứ Quyết định số 445/QĐ-BYT ngày 05/02/2016 của Bộ Y tế ban hành Kế hoạch ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin giai đoạn 2016 - 2020 của Bộ Y tế;

- Căn cứ Quyết định số 2628/QĐ-BYT ngày 22/6/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án “Khám, chữa bệnh từ xa” giai đoạn 2020 - 2025;

- Căn cứ Quyết định số 5237/QĐ-BYT ngày 16/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành Danh mục dịch vụ áp dụng tạm thời trong tư vấn khám, chữa bệnh, hội chẩn từ xa;

- Căn cứ Quyết định số 5238/QĐ-BYT ngày 16/12/2020 của Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành định mức nhân lực áp dụng tạm thời trong tư vấn, khám, chữa bệnh, hội chẩn từ xa;

- Căn cứ Quyết định số 28/QĐ-BYT ngày 05/01/2021 của Bộ Y tế ban hành Bộ tiêu chí công nghệ thông tin để thực hiện hoạt động y tế từ xa;

- Căn cứ Công văn số 643/THH-TTTV ngày 22/5/2020 của Cục Tin học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn Bộ tiêu chí tạm thời yêu cầu về chức năng, tính năng kỹ thuật của nền tảng hỗ trợ tư vấn khám, chữa bệnh từ xa;

Phần thứ hai

MỤC TIÊU VÀ PHẠM VI CỦA ĐỀ ÁN

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh và năng lực chuyên môn của y tế tuyến cơ sở, tạo sự công bằng trong nhu cầu khám, chữa bệnh: Người dân vùng sâu, vùng xa đều được tiếp cận với các phương pháp khám, chữa bệnh hiện đại và thầy thuốc có trình độ chuyên môn cao.

- Tạo sự liên thông trong hệ thống y tế; hỗ trợ, tạo điều kiện cho việc thực hiện chuyên tuyến đúng về chuyên môn và đảm bảo an toàn cho người bệnh. Giảm chi phí khám, chữa bệnh cho người dân.

- Thực hiện biện pháp giãn cách xã hội trong phòng, chống dịch bệnh, giảm tập trung đông người tại cơ sở y tế, giảm số lượng người dân phải đến cơ sở y tế khám, chữa bệnh.

2. Mục tiêu cụ thể

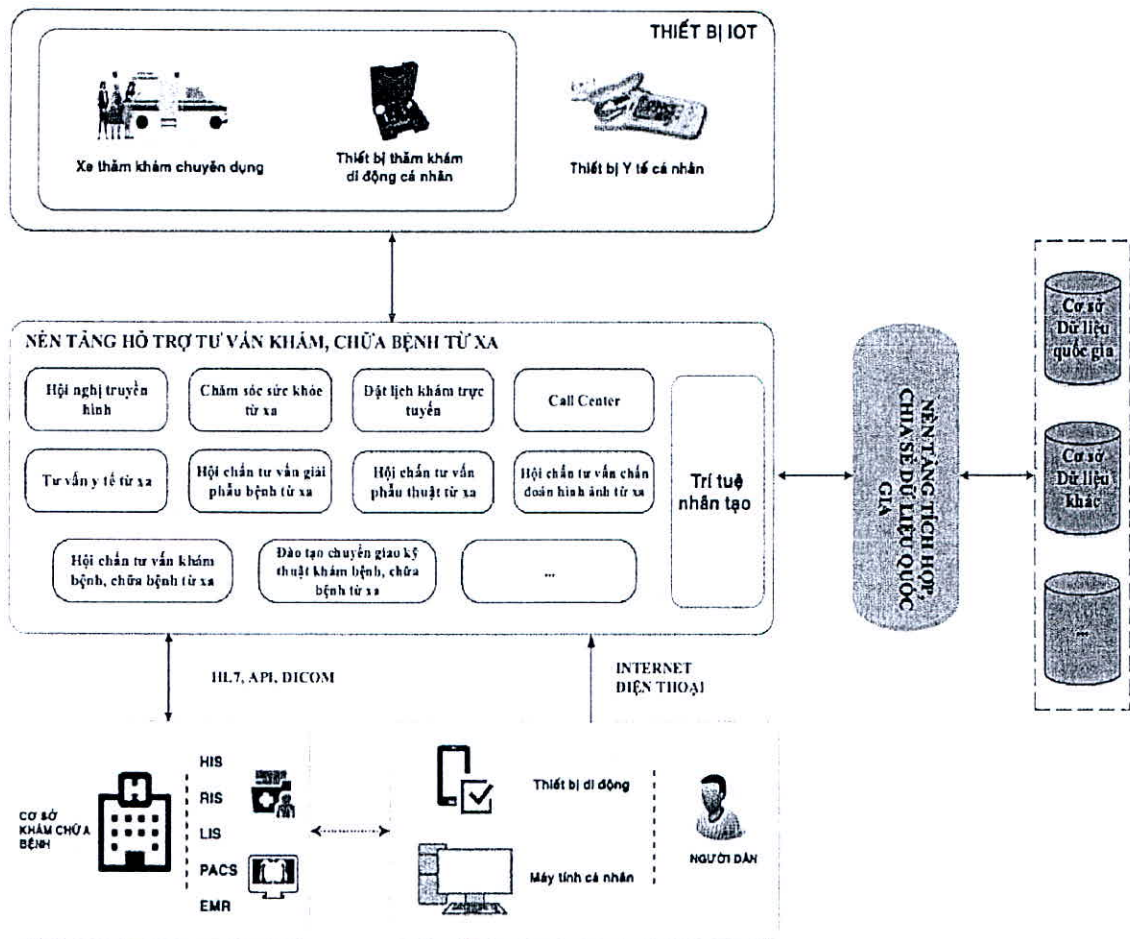
- Có 02 bệnh viện tuyến tỉnh có đủ năng lực chuyên môn kỹ thuật và trang thiết bị để kết nối với các bệnh viện Trung ương và hỗ trợ cho Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố thực hiện khám, chữa bệnh từ xa.

- Có 10/11 Trung tâm Y tế huyện, thị xã, thành phố thực hiện việc khám, chữa bệnh từ xa kết nối với bệnh viện tuyến tỉnh và Trung ương.

- Có 01 bệnh viện tuyến tỉnh và 05 Trung tâm Y tế huyện triển khai được tư vấn phẫu thuật từ xa.

II. NỘI DUNG

1. Mô hình tổng thể



Hệ thống tư vấn khám chữa bệnh từ xa Tele-health bảo đảm kết nối xuyên suốt từ tuyến Trung ương đến tuyến tỉnh, tuyến huyện. Hệ thống bảo đảm sẵn sàng triển khai tới tuyến xã và tới từng người dân khi cơ sở vật chất của cơ sở khám, chữa bệnh bảo đảm.

2. Danh mục dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa

a) Tư vấn sức khỏe từ xa.

b) Khám, chữa bệnh từ xa giữa bác sỹ và người bệnh mạn tính (theo nguyên lý y học gia đình).

c) Khám, chữa bệnh ban đầu từ xa giữa bệnh viện tuyến trên và bệnh viện tuyến dưới.

d) Hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: Hội chẩn liên viện tuyến trên, tuyến dưới.

e) Hội chẩn tư vấn chẩn đoán hình ảnh từ xa.

g) Hội chẩn tư vấn huyết học, truyền máu, vi sinh, miễn dịch, giải phẫu bệnh...

h) Hội chẩn tư vấn phẫu thuật từ xa.

i) Đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, sinh hoạt khoa học từ xa.

3. Thành lập mạng lưới khám, chữa bệnh từ xa

a) Tuyến Trung ương:

Các bệnh viện tuyến tỉnh và Trung tâm Y tế các huyện, thị xã, thành phố đăng ký với các bệnh viện tuyến trên và được Bộ Y tế phê duyệt.

b) Tuyến tỉnh: Căn cứ vào quy mô bệnh viện và nhu cầu của người dân, bệnh viện thành lập và duy trì bộ phận khám, chữa bệnh từ xa để hỗ trợ, tư vấn người dân; đồng thời, nhận các thông tin tư vấn từ bệnh viện tuyến trên.

- Bệnh viện Đa khoa tỉnh: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Bệnh viện Y học cổ truyền tỉnh: Khám, chữa bệnh từ xa.

c) Tuyến huyện:

- Trung tâm Y tế thị xã Bình Long: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Trung tâm Y tế thị xã Phước Long: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Bù Đăng: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Bù Đốp: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Lộc Ninh: Khám, chữa bệnh và phẫu thuật từ xa.

- Trung tâm Y tế Thành phố Đồng Xoài: Khám, chữa bệnh từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Hớn Quản: Khám, chữa bệnh từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Chơn Thành: Khám, chữa bệnh từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Bù Gia Mập: Khám, chữa bệnh từ xa.

- Trung tâm Y tế huyện Đồng Phú: Khám, chữa bệnh từ xa.

3. Nội dung hoạt động

- Đào tạo, chuyển giao kỹ thuật, sinh hoạt khoa học từ xa giữa bệnh viện tuyến trên và bệnh viện tuyến dưới.

- Đầu tư kinh phí thực hiện các nội dung khám, chữa bệnh từ xa bao gồm: Phòng hội chẩn, đường truyền, thuê bao dịch vụ, camera phục vụ hội chẩn từ xa, trang thiết bị phục vụ hội chẩn từ xa và trang thiết bị y tế liên quan...

- Thành lập và duy trì bộ phận khám, chữa bệnh từ xa tại bệnh viện; tư vấn sức khỏe từ xa giữa bác sỹ và người dân (bao gồm liên kết với bác sỹ trong và ngoài nước).

- Hội chẩn tư vấn khám, chữa bệnh từ xa: Kết nối từ bệnh viện tuyến Trung ương, tuyến tỉnh và bệnh viện tuyến dưới (Trung tâm Y tế huyện) để tư vấn sức khỏe từ xa, khám, chữa bệnh từ xa giữa bác sỹ và người bệnh mạn tính (theo nguyên lý y học gia đình); khám, chữa bệnh ban đầu giữa bệnh viện tuyến trên và bệnh viện tuyến dưới.

- Hội chẩn tư vấn chẩn đoán hình ảnh từ xa: Giải pháp chẩn đoán hình ảnh từ xa hiện được các nhà cung cấp triển khai ở một địa điểm để gửi hình ảnh chụp của người bệnh cho một chuyên gia chẩn đoán hình ảnh tại một địa điểm khác và nhận được lời tư vấn nhanh nhất về tình trạng người bệnh.

- Hội chẩn tư vấn huyết học, truyền máu, vi sinh, hóa sinh, miễn dịch. Giải pháp hội chẩn xét nghiệm từ xa cho phép các bác sỹ và chuyên gia trao đổi, chia sẻ kết quả, tình trạng bệnh lý... để phục vụ chẩn đoán, điều trị, nghiên cứu và đào tạo.

- Hội chẩn tư vấn phẫu thuật từ xa: Bệnh viện Đa khoa tỉnh và 05 Trung tâm Y tế (Lộc Ninh, Bình Long, Bù Đăng, Phước Long, Bù Đốp).

- Truyền thông cho người dân hiểu giá trị và lợi ích, đồng thời khuyến khích sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa.

- Quản lý, giám sát, tổng kết đánh giá thực hiện các nội dung của Đề án.

4. Lộ trình triển khai thực hiện

a) Năm 2021

- Tiến hành khảo sát hoàn thành đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị và các điều kiện khác bảo đảm cho thực hiện Đề án.

- Kết nối đường truyền 3 tuyến (Trung ương, tỉnh, huyện) và đào tạo chuyển giao kỹ thuật, quản lý, kiểm tra giám sát thực hiện Đề án.

- Nội dung chuyên môn ưu tiên hoạt động các chuyên khoa: Lây nhiễm, tim mạch, cấp cứu... Ngoài ra, thực hiện hỗ trợ hội chẩn trực tuyến, tư vấn khám, chữa bệnh từ xa trong các chuyên khoa như hồi sức cấp cứu, hô hấp, ngoại, sản, nhi, huyết học truyền máu... và các chuyên khoa khác có nhu cầu.

b) Giai đoạn 2022 - 2025

- Duy trì các hoạt động kết nối khám, chữa bệnh từ xa 03 tuyến (Trung ương, tỉnh, huyện) và đào tạo chuyển giao kỹ thuật, quản lý, kiểm tra giám sát thực hiện Đề án.

- Nội dung chuyên môn: Tiếp tục đầu tư triển khai mô hình hệ thống phòng khám, chữa bệnh, tư vấn từ xa trong một số chuyên khoa có nhu cầu cao, người bệnh quá tải: Tim mạch, ngoại chấn thương, hô hấp, tiết niệu, thần kinh...

- Triển khai tư vấn phẫu thuật từ xa tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh và 05 Trung tâm Y tế (Lộc Ninh, Bình Long, Bù Đăng, Phước Long, Bù Đốp).

c) Giai đoạn sau năm 2025

Đánh giá hiệu quả hoạt động Đề án, tiếp tục duy trì mặt tích cực và các kết quả đã đạt được của Đề án trong giai đoạn 2020 - 2025; đồng thời, căn cứ vào nhu cầu thực tế để mở rộng Đề án đến các Trung tâm Y tế huyện còn lại và đến y tế tuyến xã.

III. GIẢI PHÁP

1. Giải pháp về lãnh đạo, chỉ đạo

- Thành lập Ban Chỉ đạo cấp tỉnh do lãnh đạo UBND tỉnh làm Trưởng Ban Chỉ đạo, xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án; thường xuyên kiểm tra, giám sát thực hiện các nội dung của Đề án tại các cơ sở khám, chữa bệnh; định kỳ trước ngày 10/12 hằng năm đánh giá kết quả thực hiện và tổ chức sơ kết, tổng kết Đề án.

- Các cơ sở khám, chữa bệnh: Thành lập Ban Chỉ đạo và bộ phận tư vấn khám, chữa bệnh từ xa; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án.

2. Giải pháp về đào tạo, chuyển giao kỹ thuật

- Tập trung công tác đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ thuật cho các y, bác sỹ theo định hướng chuyên khoa sâu từng lĩnh vực theo mô hình bệnh tật của tỉnh.

- Tăng cường hợp tác với các bệnh viện đầu ngành tuyến trên.

- Đào tạo nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học cho cán bộ y tế.

3. Giải pháp về truyền thông

Đa dạng các hình thức truyền thông để người dân hiểu về lợi ích trong khám, chữa bệnh từ xa; đồng thời, khuyến khích sử dụng dịch vụ khám, chữa bệnh từ xa.

4. Giải pháp về nguồn lực

- Tận dụng tối đa các nguồn vốn từ Trung ương đến địa phương đầu tư cho hoạt động khám, chữa bệnh và hội chẩn từ xa.

- Khuyến khích các tổ chức và cá nhân đầu tư vào hoạt động khám, chữa bệnh từ xa tại tỉnh bằng nhiều hình thức khác nhau theo quy định của pháp luật.

Phần thứ ba

NGUỒN KINH PHÍ VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN

I. NGUỒN KINH PHÍ

1. Nguồn ngân sách Nhà nước giao hằng năm theo phân cấp quản lý hiện hành.

2. Nguồn thu giá dịch vụ khám, chữa bệnh (Quỹ bảo hiểm y tế và người khám bệnh tự chi trả) và các nguồn hợp pháp khác của cơ sở y tế (Quỹ phát triển

hoạt động sự nghiệp...).

3. Nguồn xã hội hóa từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Y tế:

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo để quản lý, điều hành hiệu quả các hoạt động của Đề án, *xong trước ngày 28/5/2021*.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND tỉnh triển khai thực hiện Đề án, định kỳ hằng tháng phải tổ chức kiểm tra, đánh giá và tổng hợp kết quả thực hiện Đề án trước ngày 10/12 hằng năm.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các cơ sở y tế xây dựng Kế hoạch cụ thể thực hiện Đề án giai đoạn 2021 - 2025.

- Chủ trì, phối hợp với đơn vị liên quan xây dựng dự toán kinh phí triển khai thực hiện, gửi Sở Tài chính thẩm định, tham mưu UBND tỉnh.

2. Bảo hiểm xã hội tỉnh

- Phối hợp với Sở Y tế hướng dẫn các quy định về quản lý thẻ bảo hiểm y tế, cách thức cung cấp dịch vụ, thuộc thiết yếu và phương pháp chi trả bảo hiểm y tế đối với dịch vụ y tế thuộc Đề án theo quy định.

- Phối hợp Sở Y tế tiến hành giám sát và giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc về bảo hiểm y tế trong quá trình thực hiện Đề án.

3. Sở Thông tin và Truyền thông

- Chỉ đạo, định hướng các cơ quan truyền thông trong tỉnh đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền về Đề án.

- Thẩm định, cấp phép xuất bản tài liệu tuyên truyền về các nội dung liên quan đến nội dung triển khai thực hiện Đề án của các cơ quan, đơn vị.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động thông tin, báo chí xuất bản liên quan đến thông tin, tuyên truyền triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn tỉnh.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính, Sở Y tế nghiên cứu, đề xuất các nguồn kinh phí từ ngân sách Trung ương, địa phương và huy động các nguồn vốn hợp pháp khác để thực hiện Đề án.

5. Sở Tài chính

Căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí để thực hiện Đề án và quyết toán kinh phí theo quy định hiện hành.

6. Viettel Bình Phước

Chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai các nội dung thuộc Đề án trên địa bàn tỉnh theo các nội dung ký kết hợp tác giữa Bộ Y tế và Tập đoàn Viễn thông

Quân đội Việt Nam (Viettel); phối hợp với các bệnh viện xây dựng nền tảng công nghệ thông tin, thiết lập các kênh liên lạc, hỗ trợ khám, chữa bệnh từ xa và triển khai hoạt động của Đề án.

7. UBND các huyện, thị xã, thành phố

- Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện Đề án cấp huyện do lãnh đạo UBND huyện, thị xã, thành phố làm Trưởng Ban Chỉ đạo; xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án trên địa bàn, gửi về UBND tỉnh (qua Sở Y tế) *trước ngày 05/6/2021*.

- Phối hợp với Sở Y tế chỉ đạo các cơ sở y tế trên địa bàn tỉnh thực hiện các nội dung của Đề án đảm bảo đúng lộ trình./.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Tuyết Minh